

Bản án số: 26/2019/HS-PT

Ngày: 28-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuyền.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Minh Tân và bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Công – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân (viết tắt là TAND) tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2019/TLPT-HS ngày 07/01/2019. Do có kháng cáo của bị cáo và người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 236/2018/HS-ST ngày 20/11/2018 của TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: Bùi Văn T, sinh năm 1985.

Nơi đăng ký thường trú và trú tại: Thôn L, xã T, huyện G, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Bùi Văn B và bà Trần Thị M; Vợ là Nguyễn Thị V (đã ly hôn) và có hai con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại có kháng cáo: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1960; Trú tại: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1985; Trú tại: Thôn N, xã S, huyện T, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1987; Trú tại: Số 156 N, phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1955; Trú tại: Khu chung cư H, phường H, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Ngọc F, sinh năm 1972; Trú tại: Số 33 phố K, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T và chị Nguyễn Thị V là vợ chồng nhưng do mâu thuẫn nên đã sống ly thân từ đầu năm 2018. Chị V đưa con chung của vợ chồng là cháu Bùi Minh K về ở cùng nhà với em trai là anh Nguyễn Văn C. Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 08/5/2018, T cùng anh Nguyễn Văn L đến nhà anh C để thăm cháu K. Đến nơi, T thấy cháu K đang chơi với bố chị V là ông Nguyễn Văn L ở vỉa hè nên T vào bế con. Do vợ chồng T và chị V có mâu thuẫn, hiện tại ly thân mỗi người nuôi một con nên ông L sợ T đưa cháu K đi cùng nên giằng lại dẫn đến giữa ông L và T xảy ra tranh cãi. Ông L bực tức dùng gạch ném T nhưng không trúng nên đã đi vào nhà lấy một đoạn tuýp sắt dài khoảng 50cm chạy ra giờ lên vút về phía T, T giờ tay trái lên đỡ và giằng được tuýp nước từ tay ông L vút ra ngoài đồng thời lấy ở đai quần đang mặc một chùm chìa khóa, trong đó có một con dao gấp dài 16,7cm đứng đối diện với ông L, mở lưỡi dao cầm ở tay phải ba nhát theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái về phía tay trái ông L. Sau khi bị T dùng dao đâm, ông L được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương điều trị từ ngày 08/5/2018 đến ngày 15/5/2018.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 111/TgT ngày 02/6/2018, Phòng giám định pháp y – Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Vết thương 1/3 trên cánh tay trái gây đứt cơ Delta, đã mổ xử lý, hiện tại để lại sẹo kích thước vừa, hạn chế vận động cánh tay trái mức độ ít; 02 vết thương phần mềm vùng sau bả vai và 1/3 trên cánh tay trái kích thước nhỏ. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật nhọn gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 236/2018/HS-ST ngày 20/11/2018, TAND thành phố Hải Dương đã áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự (viết tắt là BLHS) xử phạt Bùi Văn T 21 tháng tù, thời hạn tù Th từ ngày thi hành án. Ngoài ra bản án còn tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 29/11/2018, bị cáo Bùi Văn T kháng cáo xin hưởng án treo. Ngày 04/12/2018, người bị hại ông Nguyễn Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và xuất trình biên lai nộp tiền án phí sơ thẩm, người bị hại đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương để có điều kiện nuôi con nhỏ. Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, phát biểu luận tội; đánh giá Th chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đánh giá việc bị cáo đã tự nguyện nộp tiền án phí, tiền phạt theo quyết định bản án sơ thẩm, thể hiện sự ăn năn hối cải và việc tại cấp phúc thẩm, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX) chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo T được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 08/5/2018, tại số nhà 156 Ngô Bệ, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, do phát sinh mâu thuẫn giữa Bùi Văn T và ông Nguyễn Văn L trong việc T đến thăm con thì bị ông L dùng gạch ném và dùng ống tuýp đánh trước, Bùi Văn T đã dùng dao gấp, được xác định là hung khí nguy hiểm ở chum chìa khóa móc tại đai quần đang mặc đâm 3 nhát vào vị trí bả vai trái của ông L. Hậu quả ông L bị tổn thương 13% sức khỏe. Vì vậy, TAND thành phố Hải Dương xét xử Bùi Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T và người bị hại ông Nguyễn Văn L, HĐXX thấy rằng: Trong vụ án, ông Nguyễn Văn L là người có hành vi dùng gạch và tuýp sắt đánh bị cáo T trước, mặc dù không gây thương tích cho bị cáo nhưng hành vi của ông L được xác định là có lỗi, sau khi gây thương tích cho ông L, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường cho ông L số tiền 2.000.000 đồng, bị cáo có bố đẻ là ông Bùi Văn Tều được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng nên cấp sơ thẩm đã cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm, ông L xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo hưởng án treo là các tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và ổn định vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, người bị hại và đề nghị của đại diện VKSND tỉnh Hải Dương, sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3] Bị cáo T kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn T và người bị hại ông Nguyễn Văn L, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 236/2018/HS-ST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 1 và khoản 2 Điều 65 BLHS năm 2015.

Xử phạt Bùi Văn T 21 (Hai mươi một) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách 42 (Bốn mươi hai) tháng Th từ ngày tuyên án phúc thẩm, 28/02/2019.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Tiến, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án, ngày 28/02/2019./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Công an thành phố Hải Dương;
- Sở TP tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV – CA tỉnh HD;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuyền